

SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG
TTYT THANH MIỆN

Số: 05 /TTYT-KD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

Thanh Miện, ngày 14 tháng 07 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trung tâm y tế Thanh Miện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Hóa chất - vật tư y tế phục vụ công tác chuyên môn năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Thanh Miện, Số 42 đường 18/8, xã Thanh Miện, TP Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Nguyễn Năng Được – Trưởng khoa Được – TTB – VTYT, SĐT: 0707.420.000

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- File PDF, file Excel: nhận qua Email ttytthanhmien@gmail.com
- Bản in (ký tên, đóng dấu) gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Trung tâm y tế Thanh Miện, Số 42 đường 18/8, xã Thanh Miện, TP Hải Phòng.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 14 tháng 07 năm 2025 đến trước 16h ngày 20 tháng 07 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được tiếp nhận.

5. Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 20/07/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa: danh mục chi tiết theo phụ lục 1

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, bảo quản:

- Trung tâm y tế Thanh Miện, Số 42 đường 18/8, xã Thanh Miện, TP Hải Phòng.

3. Hồ sơ chào giá bao gồm:

+ Báo giá theo mẫu Phụ lục đính kèm. Giá hàng hóa là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí lắp đặt, vận chuyển, đào tạo chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì và các chi phí khác.

+ Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng tương tự cung cấp hóa chất, vật tư ở các đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

+ Catalog, tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.

Báo giá được ký, đóng dấu người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang).

4. Các thông tin khác: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp có thể khuyến nghị cho Trung tâm Y tế Thanh Miện các hàng hóa đáp ứng được yêu cầu chuyên môn của Trung tâm.

Trung tâm Y tế Thanh Miện trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự hợp tác từ Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Dược

GIÁM ĐỐC



Trần Hải Hà



STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Hãng-Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng
1	Chất hàn Fuji 9	Chất hàn răng Fuji IX 15g. Hộp gồm 1 lọ bột 15g + 1 lọ (10g) 8ml nước. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	GC Corporation Fuji/Nhật Bản	Hộp	6
2	Vật liệu hàn răng, trám răng Fuji 2 hoặc tương đương	Gồm 10g powder, liquid, là vật liệu dùng để trám răng, điều trị sâu răng, hàn trước xoang I, II, cổ răng	GC Corporation Fuji/Nhật Bản	Lọ	6
3	Gutta percha tay 20; 25;30	Làm từ nhựa cây Gutta, có độ thuận khác nhau(sz30:5 hộp;sz25: 10 hộp;sz:20:10;sz15: 10)	Gutta Percha Points/Hàn Quốc	Hộp	35
4	Vật liệu làm khô ống tủy (Côn giấy)	Vật liệu làm khô ống tủy (Côn giấy) sử dụng để lau khô ống tủy trước khi trám bít - Cấu tạo: giấy nén - Kích cỡ: số từ 15 - 45 (14 cỡ: 8, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45, 50, 55, 60, 70, 80), kích thước, hình dáng và độ thuận tương ứng ống tủy các loại - Chỉ số đo lường ở mức 1/1000mm - Côn được kiểm soát bằng laser - Quy cách đóng gói: 200 cái/hộp - Tiêu chuẩn chất lượng: tiêu chuẩn sản xuất ISO	Gutta Percha Points/Hàn Quốc	Hộp	15
5	Vật liệu trám răng(composite đặc)	Là loại vật liệu trám răng composite hạt độn lai quang trùng hợp, dùng để trám cho vùng răng sau và răng trước. Gói /1 ống 4gram	DenFil/Hàn Quốc	Tuýp	6
6	Composite đặc màu A3 (dentin)	Composite đặc dùng để trám răng, màu A3. Tuýp 4g,Te - Ecomom Plus Refill ,Ivoclar – Liechtenstein	Ivoclar – Liechtenstein/ Thụy Sĩ	Tuýp	5
7	Composite đặc màu A2 (dentin)	Composite đặc dùng để trám răng, màu A2. Tuýp 4g,Te - Ecomom Plus Refill ,Ivoclar – Liechtenstein	Ivoclar – Liechtenstein/ Thụy Sĩ	Tuýp	5
8	Composite lỏng, ống 2g	Composite lỏng Nano-Hybrid trám thẩm mỹ, ống 2g,Ivoclar Vivadent AG Thành phần chính: 36% dimethacrylate, 63% chất độn Sản xuất tại các nước Châu Âu	Ivoclar – Liechtenstein/ Thụy Sĩ	Ống	20
9	Keo trám bonding 3M 6g	Dùng trong nha khoa. Đạt TC ISO	Adper™ Single Bond 2 Adhesive/Mỹ	lọ	5
10	Nong Niti dẻo đủ số	Kích thước dài 21mm; 25mm,sz 10	Trâm nội nha - Stainless Steel K Files/Trung Quốc	Hộp	10

11	Mũi dừa tủy H-file các kích thước	Cấu hình cụ thể trong Biểu mẫu đính kèm E- HSDT(cỡ 10:20 vi;15:20 vi;20:20 vi;25:15 vi;30:15 vi)	Nhật Bản/ Việt Nam	hộp	90
12	Mũi dừa Files K các số	Kích cỡ: các số 8,10,15,20,25x2(21cm); 8,10,15,20,25 x 2(25cm). K-Files là dụng cụ nội nha giúp tạo hình và vệ sinh ống tủy. Thiết kế đặc biệt của sản phẩm đem lại cho người dùng một cảm giác mịn và thật tay. Cạnh cắt sắc và bề mặt được xử lý bằng công nghệ tráng gương phẳng mịn giúp bạn điều trị nhanh và hiệu quả nhất.	Mani/Nhật Bản	Vi	80
13	Cây lèn ống tủy	Đây là công cụ cắt nha khoa với phần mũi hình ống hẹp dần, mặt cắt tiết diện hình tròn và có đầu phẳng. Nó được dùng lên côn gutta percha theo chiều dọc và chiều ngang. Bằng thép, chiều dài phần làm việc 21mm, 25mm, có 6 số Số 15 (0.15mm) số 20 (0.20mm) Số 25 (0.25mm) Số 30 (0.30mm) Số 35 (0.35mm) Số 40 (0.40mm)	Mani/Nhật Bản	Cây	16
14	Lentulo	Vật liệu thép không gỉ, dài 21; 25mm. Vi 4 cây	Mani/Nhật Bản	hộp	3
15	Trâm gai số 20 Mani	Vật liệu thép không gỉ, thiết kế chuyên dụng cho việc lấy sạch sợi tủy, cán cầm chắc chắn, trâm sắc bén với độ đàn hồi cao. Chiều dài 21mm	Mani – Nhật Bản	Hộp/ 6 cây	20
16	Trâm gai số 15 Mani	Vật liệu thép không gỉ, thiết kế chuyên dụng cho việc lấy sạch sợi tủy, cán cầm chắc chắn, trâm sắc bén với độ đàn hồi cao. Chiều dài 21mm	Mani – Nhật Bản	Hộp / 6 cây	80
17	Sò đánh bóng nha chu	Sò đánh bóng Acclean không chứa gluten Quy cách: Gói 10 viên / Hộp 200 viên Hãng sản xuất: Henry Schein (USA)	Acclean/Hoa Kỳ	Cái	50
18	Cavinton	Kèm theo bảng đáp ứng kỹ thuật hàng hoá	GC Corporation Fuji/Nhật Bản	Hộp	6
19	Cortisomol	Xi măng hàn ống tủy vĩnh viễn, thành phần Hydrocortisone acetate, Thymol iodide, barium sulfate, zinc oxide, magnesium stearate. Không co ngót không tiêu hao, kháng khuẩn kháng	Pierre Rolland/Pháp	Lọ	2

38	Eugenol	Dung dịch dầu Eugenol tinh khiết dùng để làm dịu cơn đau răng nhẹ và để tạo hợp chất giảm đau cho răng với oxide kẽm (zinc oxide), giảm đau răng, trộn với oxide kẽm để tạo hợp chất giảm đau.	Prevest Denpro Limited - Ấn Độ	Chai	3
39	Kẽm Oxit	Oxýt kẽm được sử dụng trong điều trị nội nha. Đóng gói hộp $\geq 110g$. Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc TCCS hoặc tương đương	Ấn Độ	Lọ	3
40	Mũi lấy cao răng đầu nhỏ	Mũi lấy cao được làm từ vật liệu chất lượng cao, đảm bảo độ bền và tính ổn định trong suốt quy trình lấy cao. Sản phẩm này tương thích với nhiều máy lấy cao Woodpecker phổ biến, tạo sự linh hoạt cho các quy trình nha khoa. 20 cái/vũ, đầu mũi lấy cao của máy Woopecker	Guilin Woodpecker Medical Instrument Co., Ltd, Trung Quốc	vũ	10
41	Chổi đánh bóng răng dùng trong nha khoa	Đầu chổi bằng nylon, nhiều hình dạng. Cán chổi bằng thép không gỉ. Sử dụng 01 lần. Tiệt trùng.	TPC Advanced Technology, Inc/Hoa Kỳ	Chiếc	100
42	Kéo thẳng y tế 2 đầu nhọn 12 cm	Kéo thẳng y tế 2 đầu nhọn 12 cm, chất liệu inox/thép không gỉ	Pakistan	Cái	3
43	Ca(OH) ₂	* Bột Calcium Hydroxide dùng trong nha khoa	Prevest Denpro Limited - Ấn Độ	Lọ	3
44	Đèn trám quang trùng hợp	• Kết nối không dây • Thời gian cài đặt: 5s, 10s, 15s, 20s. • Pin dung lượng lớn. Khi pin đầy, đèn trám có thể hoạt động 430 lần liên tục với chế độ cài đặt dưới 10s. • Điện năng tiêu thụ ở chế độ chờ thấp có thể lên tới 70 ngày • Cường độ ánh sáng không đổi, ngay cả khi nguồn pin giảm. Mang lại hiệu quả điều trị chuẩn xác.	WOODPECKER/trung quốc	chiếc	1
45	Etching nha khoa	Dùng xoi mòn men và ngà trước khi dán, dùng trong trám composite. - Dạng gel. - Chứa 35% axit phosphoric (H₃(PO)₄) $\pm 2\%$. - Dạng tuýp $\geq 3g$, có kèm đầu bơm. - Hiệu quả xoi mòn tốt bề mặt men răng, ngà răng. - Không bị khô cứng khi chưa sử dụng.	Spident/Hàn Quốc	Tuýp	5

		viêm, Cortisomol SP			
20	Medicain 2%	Dùng trong thủ thuật răng hàm mặt	Kwang Myung Pharma /Hàn Quốc	Hộp	10
21	Bông cầm máu spongel hoặc tương đương	Dùng trong nha khoa. Đạt TC ISO	Zhi Xue Hai Mian/Trung Quốc	Gói	80
22	Kim gây tê nha khoa các số	Cỡ kim G27, chiều dài ≥ 21 mm. Lưỡi kim nhọn, chịu bền tốt, khả năng cố định chắc chắn, chỉ số vát cạnh hữu dụng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Terumo (Nhật Bản) Medical Industry Co., Ltd; Nhật Bản	Cái	1.300
23	Lưỡi dao các số	- Làm bằng thép không gỉ, tiệt trùng	Ấn Độ	Cái	300
24	Tách lợi mỏng, nhọn	Dụng cụ được làm bằng vật liệu thép không gỉ. Dùng để tách lợi. Đóng gói: 1 cái / túi	Pakistan	Chiếc	3
25	Kẹp phẫu tích nha khoa (Kẹp gấp cong nha khoa)	Đạt tiêu chuẩn : TCCS hoặc CE hoặc tương đương	Pakistan	Cái	5
26	Kẹp gấp nha khoa 18cm	Kích thước: dài 18cm Được làm bằng chất liệu thép không gỉ	Pakistan	Cái	25
27	Thăm châm 2 đầu	Thăm châm 2 đầu dùng trong nha khoa Túi 1 cái	Pakistan	cái	30
28	Cán gương nha khoa	Chất liệu bằng thép không gỉ, đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Pakistan	cái	30
29	Mặt gương nha khoa	Thép ko gỉ. Đường kính 22mm Dùng trong nha khoa	Pakistan	Cái	50
30	Dầu xịt tay khoan nhanh nha khoa	Thích hợp cho nhiều loại tay khoan và động cơ khí.	Đài Loan (Trung Quốc)	Lọ	1
31	Tay khoan nhanh	Độ ồn: < 68dB. Áp suất vận hành: 0.25-0.27 MPA. Tốc độ vòng quay : >30.000 rpm. 4 lỗ CX207-C	COXO	Cái	2
32	Mũi khoan cắt xương dùng cho tay nhanh	Vật liệu thép không gỉ, Mzb 25mm, 28mm	Mani/Nhật Bản	Cái	8
33	Ốc tay khoan nha khoa (ốc nhỏ, churk vận)	Chất liệu inox không gỉ. Hộp 1 cái. NSK	Trung Quốc/ Nhật Bản	Cái	5
34	Ống hút nước bột (dùng cho nha khoa)	Ống hút nước bột nha khoa	World Work SRL - Ý	Cái	1.200
35	Mũi khoan răng <22mm	Cấu hình cụ thể trong Biểu mẫu đính kèm E- HSDT	Nhật Bản/ Việt Nam	mũi	360
36	Que tẩm bond	Cán bằng nhựa, đầu phủ sợi bông thấm dịch.	TPC Advanced Technology, Inc; Hoa Kỳ	Lọ	6
37	Hộp đánh bóng composite	Đánh bóng cạo vôi, làm sạch bề mặt răng khi sửa soạn gắn/dán với các vật liệu khác. Đóng gói: Hộp/ 144 cái	Hoa Kỳ	Hộp	1



Phụ lục II. Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi.... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các VTYT, hóa chất, thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã hiệu	Thông số kỹ thuật	Hãng - Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Năm sản xuất	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	...											
2	...											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I-Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)